

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/KDTM-ST
Ngày: 19/6/2024
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng kinh tế*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiêm.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước.

Ông Huỳnh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 18/6/2024 và ngày 19/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2022/TLST-KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng kinh tế theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2024/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần thực phẩm TH. Địa chỉ: Lô M, đường D2, KCN AN, xã AH, huyện CT, tỉnh S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đăng K – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số 25/28, đường LTT, khóm M, phường H, thành phố S, tỉnh S (có mặt).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT. Địa chỉ: Số P-3 đường số 6, khu dân cư SQ, đường NVL, khóm S, phường H, thành phố S, tỉnh S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân V – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Hồng T. Địa chỉ: Số 12A, đường Kênh 30/4, khóm S, phường M, thành phố S, tỉnh S (có mặt).

Người làm chứng: Trung Tâm Kiểm Định Chất Lượng XD tỉnh Sóc Trăng.
Người đại diện: Ông Hứa Phước H. Địa chỉ: Số 485 đường LD, khóm B, phường C, thành phố S, tỉnh S (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/8/2022 của nguyên đơn Công ty Cổ phần thực phẩm TH, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Văn Q trình bày:

Công ty cổ phần thực phẩm TH (Sau đây viết tắt là Công ty TH) và Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT (Sau đây viết tắt là Công ty XD VKT) có thỏa thuận ký kết XD các công trình, cụ thể:

- Ngày 18/10/2018, Công ty TH do ông Võ Văn Đ làm đại diện và Công ty XD VKT do ông Trần Xuân V làm đại diện ký hợp đồng kinh tế **số 27/HĐ-THF.2018** về việc thi công XD tường rào – nhà bảo vệ - nhà làm việc ban quản lý theo hồ sơ thiết kế của Công ty CP Kiến trúc - nội thất - XD phố xanh được thống nhất giữa hai bên và đã được phê duyệt, phân kết cấu theo đề xuất của bên B. Địa điểm thực hiện tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường N2, tọa lạc tại Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng. Giá trị của hợp đồng là 2.016.559.600 đồng.

- Ngày 20/5/2019, Công ty TH do ông Nguyễn Đăng K làm đại diện và Công ty XD VKT do ông Trần Xuân V làm đại diện có ký **hợp đồng số 01/HĐ-THF.2019** về việc thi công XD 02 gói thầu:

1/ Nhà sản xuất chính và phụ.

2/ Hồ nước – đài nước – tháp nước – trạm điện (phần XD).

Thuộc dự án: Nhà máy chế biến thực phẩm trực thuộc Công ty TH theo hồ sơ thiết kế của Công ty CP Kiến trúc- nội thất- XD phố xanh đã được Ban quản lý các khu công nghiệp Sóc Trăng thẩm định, phê duyệt và cấp giấy phép XD và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất. Địa điểm thực hiện tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường D2, tọa lạc tại Khu công nghiệp AN tỉnh Sóc Trăng. Tổng giá trị của 02 gói thầu là 43.035.773.174 đồng.

- Ngày 31/10/2019, Công ty TH do ông Nguyễn Đăng K làm đại diện và Công ty XD VKT do ông Trần Xuân V làm đại diện có ký hợp đồng **số 08/HĐKT-THF.2019** về việc thi công XD đường giao thông nội bộ - sân – vỉa hè – thoát nước của Nhà máy chế biến thực phẩm thuộc Công ty thực phẩm TH. Địa điểm thực hiện

tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường D2, tọa lạc tại Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng. Giá trị của hợp đồng là 5.873.741.000đồng.

Sau khi Công ty XD VKT ký hợp đồng XD với Công ty TH thì Công ty TH đã thanh toán số tiền theo từng hợp đồng đã ký kết và hiện nay Công ty TH đã thanh toán đầy đủ cho Công ty XD VKT.

Đến ngày 17/3/2021, Công ty TH có thuê Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV để kiểm toán toàn bộ các công trình đầu tư XD Nhà máy chế biến thực phẩm trực thuộc Công ty TH. Qua báo cáo kết quả kiểm toán độc lập kèm theo báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đã được Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV kiểm toán thì các gói thầu mà Công ty XD VKT XD có sự chênh lệch về khối lượng thực tế và quyết toán công trình của nhà thầu, khoản mục chi phí đầu tư cụ thể như sau:

+ Gói thầu số 1: Nhà sản xuất chính- phụ và gói thầu số 2: Hồ nước tháp nước; dàn ngưng. Giá trị quyết toán trước thuế (VAT) của Công ty XD VKT là 39.123.430.158 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là : 37.143.868.664 đồng, phần chênh lệch là 1.979.561.495 đồng.

+ Thi công XD hạng mục công trình: Đường giao thông nội bộ - sân - vỉa hè - thoát nước. Giá trị quyết toán trước thuế (VAT) của Công ty XD VKT là 5.339.765.455 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là: 5.231.723.636 đồng, phần chênh lệch là 108.041.818 đồng.

+ Thi công XD hạng mục: Tường rào – Nhà bảo vệ - nhà làm việc ban quản lý. Giá trị quyết toán trước thuế (VAT) của Công ty XD VKT là 1.828.690.545 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là: 1.768.280.545 đồng, phần chênh lệch là 60.410.000 đồng.

Căn cứ vào kết quả kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV, tổng số tiền chênh lệch trước thuế (VAT) giữa Công ty XD VKT và Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là 2.148.013.313 đồng và sau thuế (VAT) 2.363.269.189 đồng.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty TH ông Hoàng Văn Q cho rằng giữa Công ty TH và Công ty XD VKT đã hoàn thành công trình thi công và đưa vào sử dụng. Nay ông chỉ căn cứ vào kết quả kiểm toán để yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT trả lại số tiền chênh lệch là 2.363.269.189 đồng cho Công ty TH.

Lý do yêu cầu là khi Công ty TH giải ngân bên Ngân hàng không được do nguồn vốn XD rất lớn nên Ngân hàng yêu cầu Công ty TH kiểm toán lại kết quả hoàn thành công trình để đúng với giá trị thực tế thì Ngân hàng mới giải ngân cho Công ty Cổ phần thực phẩm TH.

- Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền ông Huỳnh Hồng T trình bày:

Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với các lý do:

Các hợp đồng kinh tế giữa Công ty TH và Công ty XD VKT đã ký các hợp đồng kinh tế là hợp pháp và được thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng và đúng pháp luật, công trình được sự giám sát của Trung tâm kiểm định chất lượng XD khi ký biên bản nghiệm thu được sự ký kết ba bên (Công ty TH, Công ty XD VKT, Trung Tâm kiểm định chất lượng XD). Các công trình đã hoàn thành và đã được hai bên ký biên bản nghiệm thu, đưa vào sử dụng. Đồng thời hai bên cũng xác nhận khối lượng đúng đủ và đã thanh toán xong. Như vậy, Công ty XD VKT đã hoàn thành nghĩa vụ trong các hợp đồng ký kết với công ty TH. Do đó, Công ty VKT không đồng ý yêu cầu khởi kiện của Công ty TH vì điều đó vô lý và không có căn cứ pháp luật.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, người làm chứng không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ, tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Công ty Cổ phần thực phẩm TH khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT trả lại số tiền chênh lệch là 2.363.269.189 đồng cho Công ty TH phát sinh từ các hợp đồng: Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/20219; Hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày 31/10/2019; Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/20218 và Công ty XD VKT có địa chỉ: Số P-3 đường số 6, khu dân cư Sáng Quang, đường Nguyễn Văn Linh, khóm 6, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, theo Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/20218 các bên thỏa thuận khi xảy ra tranh chấp thì Tòa án Kinh tế Sóc Trăng giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015 nơi bị đơn có trụ sở nếu là tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm, như vậy theo thỏa thuận của hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/2018 là trái với quy định của pháp luật. Cho nên, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[1.2] Đối với sự vắng mặt của người làm chứng Trung Tâm Kiểm Định Chất Lượng XD tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự để tiếp tục xét xử vắng mặt người làm chứng.

[1.3] Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị hoãn phiên tòa với lý do cần triệu tập người làm chứng là Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá Khang Việt. Xét thấy, Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá Khang Việt đã có báo cáo kết quả kiểm toán rõ ràng nên việc triệu tập người làm chứng là không cần thiết, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung

[2.1] Theo các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và tài liệu do nguyên đơn, bị đơn cung cấp và Tòa án thu thập, căn cứ khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 95 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận trên thực tế giữa Công ty Cổ phần thực phẩm TH và Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT có giao kết các hợp đồng kinh tế: Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/2018; Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/20219 (kèm phụ kiện hợp đồng số 01-01/HĐ-THF.2019 ngày 11/6/2019; phụ kiện hợp đồng số 02-01/HĐ-THF.2019.PKHĐ ngày 02/12/2019; phụ lục hợp đồng số 01-01/PLHĐ.THF.20 ngày 02/01/2020; phụ lục hợp đồng số 02-01/PLHĐ.THF.20 ngày 02/01/2020; phụ lục hợp đồng số 03-01/PLHĐ.THF.20 ngày 02/01/2020; phụ lục hợp đồng số 07/PLHĐ.THF.19 ngày 22/5/2019); Hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày

31/10/2019 (kèm Phụ lục hợp đồng số 01-08/PLHĐ.THF.20 ngày 01/10/2020; Phụ lục hợp đồng số 02-08/PLHĐ.THF.20 ngày 02/10/2020).

[2.2.] Xét về tính hợp pháp của các hợp đồng: Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/2018; Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/20219; Hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày 31/10/2019. Các bên đều có đủ tư cách chủ thể, có đủ năng lực hành vi dân sự nên chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là hợp pháp. Hợp đồng được lập thành bằng văn bản các bên đều tự nguyện ký tên, đóng dấu xác nhận nên hình thức hợp đồng hợp pháp. Các đương sự thỏa thuận về toàn bộ các điều khoản trong nội dung hợp đồng, tự nguyện ký kết, không bị lừa dối ép buộc nên nội dung hợp đồng là hợp pháp theo quy định tại Điều 117 và Điều 401 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả lại số tiền chênh lệch là 2.363.269.189 đồng cho Công ty TH. Thấy rằng, tại Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/20218; Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/20219; Hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày 31/10/2019 giữa Công ty TH (chủ đầu tư bên A) với Công ty XD VKT (nhà thầu thi công bên B) đã ký kết hợp đồng với nhau.

[2.4] Tại Hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/2018 Công ty XD VKT thi công XD tường rào – nhà bảo vệ - nhà làm việc ban quản lý theo hồ sơ thiết kế của Công ty CP Kiến trúc - nội thất - XD phố xanh được thống nhất giữa hai bên và đã được phê duyệt, phân kết cấu theo đề xuất của bên B. Địa điểm thực hiện tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường N2, tọa lạc tại Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng. Giá trị của hợp đồng là 2.016.559.600 đồng kèm theo hợp đồng là bản chủng loại vật liệu chính sử dụng cho công trình ngày 18/10/2018 (BL 161), ngày 01/01/2019 hai bên đã ký biên bản nghiệm thu công trình XD hoàn thành đưa vào sử dụng (BL 162 -163) và bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán ngày 04/9/2019 (BL 164-167);

[2.5] Tại Hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/2019 Công ty XD VKT thi công XD 02 gói thầu: Nhà sản xuất chính và phụ và Hồ nước – đài nước – tháp nước – trạm điện (phần XD). Thuộc dự án: Nhà máy chế biến thực phẩm trực thuộc Công ty TH theo hồ sơ thiết kế của Công ty CP Kiến trúc- nội thất- XD phố xanh đã được Ban quản lý các khu công nghiệp Sóc Trăng thẩm định, phê duyệt và cấp giấy phép XD và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất. Địa điểm thực hiện tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường D2, tọa lạc tại Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng. Tổng giá trị của 02 gói thầu là 43.035.773.174 đồng kèm theo hợp đồng là bảng tổng hợp giá trị trúng thầu của gói thầu số 01 ngày 20/5/2019

(BL 110 – 122) và gói thầu số 02 ngày 20/5/2019 (BL 125 – 126) hai bên đã ký nghiệm thu hoàn thành bộ phận công trình vào các ngày 13/6/2019; 12/8/2019; 05/11/2019; 24/12/2019; 17/01/2020; 19/02/2020; 03/3/2020; 29/3/2020; 16/4/2020; 24/8/2020; ngày 05/9/2020 giữa Công ty TH và Công ty XD VKT và Trung tâm kiểm định chất lượng XD ký nghiệm thu hoàn thành công trình và đưa vào sử dụng (BL 151 – 153);

[2.6] Tại Hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày 31/10/2019 Công ty XD VKT thi công XD đường giao thông nội bộ - sân – vỉa hè – thoát nước của Nhà máy chế biến thực phẩm thuộc Công ty cổ phần thực phẩm TH. Địa điểm thực hiện tại thửa đất số 1712, tờ bản đồ số 07, lô M đường D2, tọa lạc tại Khu công nghiệp An Nghiệp tỉnh Sóc Trăng. Giá trị của là 5.873.741.000đồng. Kèm theo hợp đồng là bảng khối lượng hạng mục công trình số 01 ngày 31/10/2019 (BL 72-73) và bảng khối lượng hạng mục công trình số 02 ngày 31/10/2019 (BL 74); Bảng khối lượng phân phát sinh giảm trong hợp đồng và phân phát sinh tăng trong hợp đồng (BL 77-78) hai bên đã ký nghiệm thu hoàn thành bộ phận công trình vào các ngày 13/6/2020; 24/8/2020; Năm 2020 (không thể hiện ngày tháng); Ngày 20/10/2020 nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng (BL 562 -563). Trong quá trình thi công đã thanh toán số tiền theo từng hợp đồng đã ký kết và hiện nay Công ty TH đã thanh toán đầy đủ cho Công ty XD VKT và đã nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn đều thống nhất giữa Công ty TH với Công ty XD VKT đã ký kết các hợp đồng, phục lục kèm theo hợp đồng và hai bên đã nghiệm thu hoàn thành công trình XD để đưa vào sử dụng.

[2.7] Tuy nhiên, đến ngày 17/3/2021 Công ty TH có thuê Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV để kiểm toán toàn bộ các công trình đầu tư XD Nhà máy chế biến thực phẩm trực thuộc Công ty TH, kết quả kiểm toán cho thấy: Gói thầu số 1: Nhà sản xuất chính- phụ và gói thầu số 2: Hồ nước tháp nước; dàn ngưng. Giá trị quyết toán trước thuế (VAT) của Công ty XD VKT là 39.123.430.158 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là : 37.143.868.664 đồng, phần chênh lệch là 1.979.561.495 đồng (phần này thể hiện trong hợp đồng kinh tế số 01/HĐ-THF.2019 ngày 20/5/2019); Thi công XD hạng mục công trình: Đường giao thông nội bộ - sân - vỉa hè - thoát nước. Giá trị quyết toán trước thuế (VAT) của Cty VKT là 5.339.765.455 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá Khang Việt là: 5.231.723.636 đồng, phần chênh lệch là 108.041.818 đồng (phần này thể hiện trong hợp đồng kinh tế số 08/HĐ KT-THF.2019 ngày 31/10/2019); Thi công XD hạng mục: Tường rào – Nhà bảo vệ - nhà làm việc ban quản lý. Giá trị quyết toán trước

thuế (VAT) của Công ty XD VKT là 1.828.690.545 đồng nhưng theo kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là: 1.768.280.545 đồng, phần chênh lệch là 60.410.000 đồng (phần này thể hiện trong hợp đồng kinh tế số 27/HĐ-THF.2018 ngày 18/10/2018). Nguyên đơn Công ty TH căn cứ vào kết quả kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV, tổng số tiền chênh lệch trước thuế (VAT) giữa Công ty XD VKT và Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV là 2.148.013.313 đồng và sau thuế (VAT) 2.363.269.189 đồng. Sau khi có kết quả kiểm toán Công ty TH thông báo cho Công ty XD VKT và Trung tâm kiểm định chất lượng XD công văn số 41/CV.THF.21 ngày 07/7/2021 về việc giải trình khối lượng kiểm toán, Công ty XD VKT đã phúc đáp cho Công ty TH theo các công văn số 01/VKT.21 ngày 14/7/2021; Công văn số 02/CV.VKT.21 ngày 05/02/2022 về việc giải trình khối lượng kiểm toán. Đối với Trung tâm kiểm định chất lượng XD thuộc Sở XD tỉnh Sóc Trăng có phúc đáp cho Công ty TH công văn số 127/CV-TTKĐ ngày 08/7/2021 về việc giải trình chênh lệch khối lượng thực tế với chào thầu gói thầu Nhà máy chế biến thực phẩm trực thuộc Công ty Cổ phần thực phẩm TH (BL 389) trong công văn có yêu cầu Công ty TH làm rõ Đường loại 3: khảo sát thực tế có sự chứng kiến của các bên để làm rõ khối lượng mà đơn vị kiểm toán đề nghị cắt giảm, Phần khối lượng tường xây: Kiến nghị chủ đầu tư tổ chức khoan đối chứng để xác định chiều dày, Khối lượng bột trét và sơn: Kiến nghị kiểm tra thực tế theo từng mảng tường để có cơ sở giải trình nội dung đề nghị giảm trừ của kiểm toán. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn đều thống nhất Công ty TH không có tổ chức và thông báo cho Công ty XD VKT để kiểm tra thực tế công trình theo nội dung Công văn số 127/CV-TTKĐ ngày 08/7/2021 của Trung tâm kiểm định chất lượng XD thuộc Sở XD tỉnh Sóc Trăng mà nguyên đơn Công ty TH căn cứ vào kết quả kiểm toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán & định giá KV để yêu cầu Công ty XD VKT trả số tiền chênh lệch như đã nêu ở phần trên. Vì khi thi công công trình các hạng mục đều có nghiệm thu từng bộ phận và Trung tâm kiểm định chất lượng XD thuộc Sở XD tỉnh Sóc Trăng cũng có tham gia giám sát, riêng đối với hợp đồng số 27 ngày 18/10/2018 không tham gia vì Trung tâm kiểm định chất lượng XD không có ký hợp đồng tư vấn giám sát.

[2.8] Do trong các hợp đồng giữa hai bên công ty ký kết không có điều khoản quy định nào khi hoàn thành công trình, thanh toán thì thực hiện việc kiểm toán. Công trình thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng đều có sự giám sát của Trung tâm kiểm định chất lượng XD thuộc Sở XD tỉnh Sóc Trăng do Công ty TH ký hợp đồng, việc Trung tâm kiểm định chất lượng XD đề nghị kiểm tra lại thực tế khối lượng công trình nhưng phía nguyên đơn không tổ chức kiểm tra. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT trả lại số tiền chênh lệch là 2.363.269.189 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

[2.9] Như đã phân tích nêu trên không đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn Công ty Cổ phần thực phẩm TH phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 79.265.384 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 95; Điều 147; Điều 229; Khoản 1 Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 117 và Điều 401 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần thực phẩm TH về việc buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT trả lại số tiền chênh lệch là 2.363.269.189 đồng.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn Công ty Cổ phần thực phẩm TH phải chịu số tiền 79.265.384 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.632.692 đồng theo biên lai thu số 0000778 ngày 17/10/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, Công ty Cổ phần thực phẩm TH phải nộp thêm số tiền là 39.632.692 đồng.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn XD VKT không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lý Bích Khiêm